

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Đ
TỈNH THÁI NGUYÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

Bản án số: 85/2020/HS-ST

Ngày 24/11/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ, TỈNH THÁI NGUYÊN
Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có

Thẩm phán chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Đức Long

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Quang Huyền- Nguyên cán bộ tư pháp UBND xã Minh Tiến
2. Ông Nguyễn Văn Mười – Cán bộ nghỉ hưu

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Mừng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Bà Vũ Bích Hương - Kiểm sát viên

Trong ngày 24 tháng 11 năm 2020, tại hội trường UBND xã C, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự đã thụ lý số: 82/2020/TLST-HS ngày 22/10/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 96/2020/QĐXX-ST ngày 11 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: **Phạm Xuân T**, sinh ngày 15/5/1987 tại xã C, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Xóm 3, xã C, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Kinh doanh tự do; Học vấn: 12/12

Bố đẻ: Phạm Huy C- 1957; Trương Thị T- 1954; Vợ: đã ly hôn. Có 02 con.

Tiền án, Tiền sự: Không

• Về nhân thân: Tại bản án số 34/2005/HSST ngày 17/8/2005 của TAND huyện P, tỉnh Thái Nguyên xử phạt Phạm Xuân T 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng về tội “Trộm cắp tài sản”.

Tại bản án số 44/2020HS-ST ngày 31/7/2020 của TAND huyện Đ xử phạt Phạm Xuân T 12 tháng tù về tội “Đánh bạc”.

Ngày 11/6/2020 Phạm Xuân T bị khởi tố về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 3 Điều 251 của BLHS.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam trong vụ án khác. Có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng:

1. Mạc Thị H- 1995

Trú tại: Xóm H, xã C, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên. (Vắng mặt)

2. Đỗ Văn T- 1952

Trú tại: Xóm 3, xã C, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.(Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 16 giờ 30 phút ngày 03/6/2020 Công an xã B, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên phát hiện Nguyễn Văn T và Trần Văn N đang có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Cả hai khai nhận số ma túy T và N vừa sử dụng là mua của Phạm Xuân T- 1987, trú tại Xóm 3, xã C, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên. Khi tiến hành khám xét nơi ở và đồ vật của T đã thu giữ ma túy và 01 khẩu súng ngắn dạng súng côn quay, 05 ổ quay bằng kim loại được niêm phong ký hiệu là S. 06 viên đạn được niêm phong ký hiệu NS3A108585.

Cơ quan điều tra đã tiến hành giám định số đồ vật nêu trên thu giữ của T. Tại bản kết luận giám định số 3479 ngày 13/6/2020 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận:

- Khẩu súng gửi đi giám định là súng tự chế kiểu ổ quay bắn đạn cỡ 5,6mm thuộc vũ khí quân dụng. Hiện súng này còn sử dụng để bắn được.
- 05 ổ quay gửi giám định là bộ phận của súng tự chế kiểu ổ quay bắn đạn cỡ 5,6mm, sử dụng lắp được cho khẩu súng trên.
- 06 viên đạn gửi đi giám định là đạn thể thao cỡ 5,6mm không thuộc vũ khí quân dụng. Hiện các viên đạn này còn sử dụng để bắn được.
- Khi sử dụng khẩu súng và 06 viên đạn nêu trên bắn vào cơ thể người gây chết hoặc bị thương.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa T khai nhận: Năm 2014 T hành nghề cắt tóc tại Xóm 3, xã C. Tháng 5/2015 T đi thăm quan, du lịch tại khu vực chợ Tân Thanh, tỉnh Lạng Sơn. Tại đây T mua của một người không quen biết 01 khẩu súng ngắn kiểu côn quay, 05 ổ quay và 06 viên đạn với giá 2.000.000 đồng. Toàn bộ súng, ổ quay và đạn T đem về nhà cất dấu. Đến ngày 03/6/2020 cơ quan điều tra khám xét nơi ở của T thu giữ toàn bộ số vật chứng nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 65 /CT-VKS ngày 20/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên đã truy tố Phạm Xuân T về tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng” theo khoản 1 Điều 304 của BLHS.

Tại phiên tòa ngày hôm nay đại diện VKSND huyện Đ giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 304; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 55 của BLHS Xử phạt: Phạm Xuân T mức án tù 30 đến 36 tháng tù. Tổng hợp hình phạt của Bản án số 44/2020 ngày 31/7/2020 của TAND huyện Đ buộc bị

cáo chấp hành hình phạt chung từ 42 đến 48 tháng tù. Bị cáo chịu án phí và xử lý vật chứng.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

{1}. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Thái Nguyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

{2.} Về căn cứ buộc tội:

Bị cáo T khai nhận: Tháng 5/2015 bị cáo đi thăm quan, du lịch tại khu vực chợ Tân Thanh, tỉnh Lạng Sơn. Tại đây bị cáo mua của một người không quen biết 01 khẩu súng ngắn kiểu côn quay, 05 ổ quay và 06 viên đạn với giá 2.000.000 đồng với mục đích đem về nhà làm kỷ niệm. Sau khi mua được súng bị cáo mang về quầy hàng cắt tóc của bị cáo cắt đầu. Việc mua súng và cất đầu súng chỉ một mình bị cáo thực hiện, gia đình không ai biết, không ai tham gia.. Đến ngày 03/6/2020 cơ quan điều tra khám xét nơi ở của bị cáo đã phát hiện và thu giữ khẩu súng và số vật dụng đi kèm nêu trên.

- Lời khai của người làm chứng và chứng kiến việc cơ quan CSĐT thu giữ khẩu súng , 05 ổ quay và 06 viên đạn của Phạm Xuân T.

- Kết luận giám định.

Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai người làm chứng, kết quả giám định... Như vậy hành vi mua và tàng trữ 01 khẩu súng, 05 ổ quay là linh kiện của khẩu súng kiểu côn quay là vũ khí quân dụng của Phạm Xuân T đã phạm tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng” phạm vào khoản 1 Điều 304 của BLHS.

Tại Điều 304 của BLHS quy định:

“1. Người nào ... tàng trữ...trái phép vũ khí quân dụng, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 07 năm”.

Do vậy bị cáo phải chịu hình phạt mà điều luật quy định.

{3}. Xét tính chất hành vi:

Xét về tính chất hành vi của bị cáo là nghiêm trọng. Hành vi đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý và sử dụng vũ khí quân dụng của nhà nước, đe dọa xâm phạm đến sức khỏe, tính mạng của người khác, làm mất trật tự tại địa phương.

{4}. Xét tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự thì thấy bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

Xét tình tiết giảm nhẹ TNHS thì thấy trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo nên bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS. Bị cáo được tặng thưởng “Huy chương chống Mỹ cứu nước” nên đây được coi là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của BLHS.

{5}. Về hình phạt:

Căn cứ vào tính chất hành vi, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo thì cần xử bị cáo mức án từ 30 đến 36 tháng tù là phù hợp. Áp dụng Điều 55 của bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt của Bản án số 44/2020 ngày 31/7/2020 của TAND huyện Đ là 12 tháng tù buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của hai bản án từ 42 đến 48 tháng tù là phù hợp

{6}. Về vật chứng: 01 khẩu súng ngắn kiểu côn quay, 05 ổ quay cần giao cho Chi cục thi hành án dân sự phối hợp với Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Thái Nguyên xử lý theo quy định. 01 túi nilon màu xanh, 01 túi bạt màu xanh cần tịch thu tiêu hủy.

{7}. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định sung công quỹ nhà nước.

Trong vụ án này ngoài hành vi tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng Phạm xuân T còn tàng trữ 06 viên đạn thể thao, không phải là vũ khí quân dụng cơ quan điều tra đã chuyển các tài liệu liên quan đến Phòng Cảnh sát quản lý hành chính xử lý theo thẩm quyền. Đối tượng bán vũ khí quân dụng cho T không rõ tên, tuổi, địa chỉ nên không có căn cứ xem xét.

Vì các lẽ nêu trên.

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Phạm Xuân T phạm tội; “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”.

***Áp dụng:** Khoản 1 Điều 304 ; Điểm s khoản , khoản 2 Điều 51; Điều 55 của BLHS.

Xử phạt: Phạm Xuân T: 30 tháng tù. Tổng hợp hình phạt 12 tháng tù của Bản án số 44/2020 ngày 31/7/2020 của TAND huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 42 tháng tù. Được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 08/01/2020 đến ngày 14/01/2020 của bản án số 44/2020/HS-ST ngày 31/7/2020

của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên. Thời hạn thụ hình tính từ đi thi hành án.

*** Về vật chứng:** Áp dụng Điều 47 BLHS và Điều 106 BLTTHS.

- Giao chi cục thi hành án dân sự phối hợp với Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Thái Nguyên xử lý 01 khẩu súng kiểu côn quay, 05 ổ quay hiện đang quản lý tại kho của Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Thái Nguyên.

- Tịch thu tiêu hủy 01 túi nilon màu xanh, 01 túi dứa màu xanh (*Theo Quyết định chuyển vật chứng số 57/QĐ-VKS ngày 09/10/2020 của Viện Kiểm Sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên*)

***/ Về án phí:** Áp dụng Điều 136 BLTTHS, NQ 326/2016 của UBTVQH về án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo T phải chịu 200.000 đồng APhS sung công quỹ Nhà nước.

Báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên (1b);
- Công an huyện Đ (3b);
- VKSND huyện Đ (1b);
- VKSND tỉnh Thái Nguyên (1b);
- Chi cục THADS H. Đ (1b);
- THAHS (02b);
- Bị cáo (1b);
- Lưu hồ sơ (1b).

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

LƯƠNG ĐỨC LONG

